Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam
04-03-2024 16:45:20 +07:00

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 428 /VHL-TCCBKT	*Hà Nội, ngày 04 tháng 3 năm 2024*
V/v xét bổ nhiệm đặc cách vào chức danh nghiên cứu khoa học, chức danh công nghệ cao hơn không qua thi thăng hạng, không phụ thuộc vào năm công tác năm 2024	

Kính gửi: Các đơn vị trực thuộc

Căn cứ Nghị định số 40/2014/NĐ-CP ngày 12/5/2014 của Chính phủ quy định việc sử dụng, trọng dụng cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ; Nghị định số 27/2020/NĐ-CP ngày 01/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2014/NĐ-CP ngày 12/5/2014 của Chính phủ quy định việc sử dụng, trọng dụng cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ và Nghị định số 87/2014/NĐ-CP ngày 22/9/2014 của Chính phủ về thu hút cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ là người Việt Nam ở nước ngoài và chuyên gia nước ngoài tham gia hoạt động khoa học và công nghệ tại Việt Nam; Thông tư số 05/2023/TT-BKHCN ngày 22/5/2023 của Bộ Khoa học và Công nghệ (sau đây gọi tắt là Thông tư 05) quy định chi tiết một số nội dung về thu hút, sử dụng và trọng dụng cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (sau đây gọi tắt là Viện Hàn lâm) hướng dẫn thực hiện việc tổ chức xét bổ nhiệm đặc cách vào chức danh nghiên cứu khoa học và chức danh công nghệ cao hơn không qua thi thăng hạng, không phụ thuộc vào năm công tác từ hạng III (nghiên cứu viên, kỹ sư) lên hạng II (nghiên cứu viên chính, kỹ sư chính) và từ hạng II lên hạng I (nghiên cứu viên cao cấp, kỹ sư cao cấp) như sau:

I. Những quy định chung

1. Về đối tượng được xét đặc cách bổ nhiệm

Việc xét bổ nhiệm đặc cách vào chức danh nghiên cứu khoa học và chức danh công nghệ cao hơn không qua thi thăng hạng, không phụ thuộc vào năm công tác từ hạng III lên hạng II và từ hạng II lên hạng I (sau đây gọi tắt là xét thăng hạng đặc cách hạng I và xét thăng hạng đặc cách hạng II) chỉ áp dụng đối với viên chức làm việc tại các đơn vị trực thuộc Viện Hàn lâm đang giữ chức danh nghiên cứu khoa học, chức danh công nghệ hạng II (nghiên cứu viên chính, kỹ sư chính) và chức danh nghiên cứu khoa học, chức danh công nghệ hạng III (nghiên cứu viên, kỹ sư) theo quy định tại Điều 2 Thông tư liên tịch số 24/2014/TTLT-BKHCN-BNV ngày 01/10/2014 của Bộ Khoa

học và Công nghệ và Bộ Nội vụ quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ.

2. Về điều kiện được xét thăng hạng đặc cách

Viên chức được xem xét thăng hạng đặc cách hạng I, hạng II khi đáp ứng đủ các tiêu chuẩn sau đây:

2.1. Được xếp loại mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong thời gian công tác năm 2023; có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp tốt; không trong thời hạn xử lý kỷ luật, không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.

2.2. Đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn của chức danh nghiên cứu khoa học, chức danh công nghệ hạng I, hạng II được quy định tại Thông tư liên tịch số 24/2014/TTLT-BKHCN-BNV ngày 01/10/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Nội vụ quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ (sau đây gọi tắt là Thông tư liên tịch 24), đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 01/2020/TT-BKHCN ngày 20/01/2020 của Bộ Khoa học và Công nghệ (sau đây gọi tắt là Thông tư 01) và Thông tư số 14/2022/TT-BKHCN ngày 11/10/2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ (sau đây gọi tắt là Thông tư 14), trừ tiêu chuẩn về thời gian giữ hạng chức danh.

2.3. Có thành tích quy định tại Điều 6 Nghị định số 40/2014/NĐ-CP của Chính phủ quy định việc sử dụng, trọng dụng cá nhân hoạt động KH&CN (sau đây viết tắt là Nghị định số 40/2014/NĐ-CP), đã được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 27/2020/NĐ-CP ngày 01/3/2020 của Chính phủ (sau đây gọi tắt là Nghị định số 27/2020/NĐ-CP), cụ thể như sau:

- Đối với xét thăng hạng đặc cách hạng II: Thành tích quy định cụ thể tại khoản 2 Điều 9 Thông tư 05.

- Đối với xét thăng hạng đặc cách hạng I: Thành tích được quy định cụ thể tại khoản 3 Điều 9 Thông tư 05.

3. Mỗi thành tích, kết quả hoạt động khoa học và công nghệ chỉ được sử dụng 01 lần để xét đặc cách bổ nhiệm vào chức danh khoa học, chức danh công nghệ cao hơn không qua thi thăng hạng, không phụ thuộc năm công tác.

II. Xét bổ nhiệm đặc cách vào hạng chức danh nghiên cứu khoa học và chức danh công nghệ cao hơn không qua thi thăng hạng, không phụ thuộc vào năm công tác từ hạng III lên hạng II: Chi tiết tại Phụ lục I

III. Xét bổ nhiệm đặc cách vào hạng chức danh nghiên cứu khoa học và chức danh công nghệ cao hơn không qua thi thăng hạng, không phụ thuộc vào năm công tác từ hạng II lên hạng I: Chi tiết tại Phụ lục II

IV. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của Thủ trưởng đơn vị và viên chức

1.1. Thủ trưởng đơn vị có trách nhiệm thông báo công khai nội dung Công văn này trong đơn vị; đồng thời chịu trách nhiệm về toàn bộ hồ sơ đề nghị; giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền liên quan đến việc xét bổ nhiệm đặc cách đối với viên chức của đơn vị.

1.2. Viên chức đăng ký xét thăng hạng đặc cách hạng I, hạng II có trách nhiệm kê khai trung thực và chịu trách nhiệm về toàn bộ hồ sơ cá nhân liên quan theo quy định của pháp luật.

2. Thời hạn nộp hồ sơ

Đơn vị gửi hồ sơ về Viện Hàn lâm (qua Ban Tổ chức - Cán bộ và Kiểm tra) trước ngày **31/3/2024**. Viện Hàn lâm không xem xét đối với các trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc gửi sau thời hạn nói trên.

3. Lệ phí

3.1 Đối với xét thăng hạng đặc cách hạng II: 700.000đ/người

3.2 Đối với xét thăng hạng đặc cách hạng I: 1.400.000đ/người

Đơn vị cử người đại diện nộp tiền trực tiếp tại Phòng Kế toán, Văn phòng hoặc nộp tiền qua tài khoản:

Văn phòng Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam

Số tài khoản: 3713.0.1056731

Tại Kho bạc nhà nước Tây Hồ.

Trong trường hợp nộp tiền qua tài khoản, đơn vị báo lại Phòng Kế toán, Văn phòng để theo dõi.

Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam thông báo để các đơn vị triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Chủ tịch Viện (để báo cáo);
- Các PCT Viện;
- Văn phòng (để phối hợp thực hiện);
- Lưu: VT, TCCBKT.Tr.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Tuấn Anh

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục I

Xét bổ nhiệm đặc cách vào hạng chức danh nghiên cứu khoa học và chức danh công nghệ cao hơn không qua thi thăng hạng, không phụ thuộc vào năm công tác từ hạng III lên hạng II

(Kèm theo Công văn số 428/VHL-TCCBKT ngày 04 tháng 3 năm 2024 của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam)

I. Điều kiện xét bổ nhiệm bổ nhiệm đặc cách vào chức danh nghiên cứu khoa học hạng II (nghiên cứu viên chính)

Viên chức được xét đặc cách thăng hạng để bổ nhiệm vào chức danh nghiên cứu khoa học hạng II (nghiên cứu viên chính) khi đáp ứng đủ các tiêu chuẩn sau:

1. Đang giữ chức danh nghiên cứu viên (hạng III).

2. Được xếp loại mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong thời gian công tác năm 2023; có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp tốt; không trong thời hạn xử lý kỷ luật, không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.

3. Đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn của chức danh nghiên cứu viên chính (hạng II) theo quy định tại Điều 5 Thông tư liên tịch 24 đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư 01, Thông tư 14, trừ điều kiện về thời gian giữ hạng chức danh nghề nghiệp. Cụ thể như sau:

3.1. Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng:

a) Có trình độ thạc sĩ trở lên phù hợp với lĩnh vực nghiên cứu.

b) Có chứng chỉ bồi dưỡng chức danh nghiên cứu khoa học.

3.2. Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Nắm vững chủ trương, đường lối, chính sách phát triển kinh tế - xã hội, phát triển khoa học và công nghệ của Đảng và Nhà nước, thành tựu và xu hướng phát triển khoa học và công nghệ, những tiến bộ khoa học và công nghệ quan trọng trong nước và trên thế giới liên quan đến lĩnh vực nghiên cứu; nắm vững nội dung quản lý, phương pháp nghiên cứu, xử lý thông tin, đánh giá kết quả nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

b) Nắm vững và có khả năng vận dụng thành thạo các lý thuyết và phương pháp nghiên cứu khoa học; có kiến thức chuyên sâu về chuyên ngành

phù hợp với nhiệm vụ được giao và kiến thức cơ sở về một số chuyên ngành có liên quan.

c) Có khả năng đề xuất và xác định hướng nghiên cứu về một vấn đề khoa học và công nghệ. Có tư duy độc lập, sáng tạo, khả năng tiếp thu, nghiên cứu và triển khai ứng dụng kết quả nghiên cứu vào thực tiễn. Có khả năng tập hợp các cán bộ nghiên cứu và tổ chức thực hiện nhiệm vụ và giải quyết các vấn đề nảy sinh từ thực tiễn; khả năng tổng kết thực tiễn, xây dựng và trình bày các báo cáo nghiên cứu khoa học trong các hội nghị, hội thảo khoa học chuyên ngành cấp bộ, ngành; có khả năng tổ chức các sinh hoạt học thuật trong nước và tham gia các sinh hoạt học thuật quốc tế.

d) Có năng lực chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ, tỉnh và chủ trì, tham gia thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ khác.

Đã chủ nhiệm ít nhất 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ, cấp tỉnh (hoặc chủ nhiệm ít nhất 03 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở) được nghiệm thu ở mức đạt trở lên và tham gia ít nhất 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ, cấp tỉnh được nghiệm thu ở mức đạt trở lên; hoặc tham gia nhóm tác giả của ít nhất 01 sách chuyên khảo và là tác giả chính của ít nhất 01 bài báo khoa học được công bố trên tạp chí quốc tế có uy tín.

đ) Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản và sử dụng được ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí việc làm.

4. Đạt **một trong** các thành tích quy định tại khoản 2 Điều 9 Thông tư 05, cụ thể như sau:

4.1 Là tác giả hoặc tham gia nhóm tác giả của công trình nghiên cứu khoa học đạt Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước về khoa học và công nghệ, giải thưởng của Bộ, ngành, địa phương về khoa học và công nghệ, Giải thưởng Sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam, Giải thưởng Kovalevskaia, giải thưởng quốc tế, giải thưởng uy tín trong nước khác về khoa học và công nghệ theo Danh mục do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành.

4.2 Là thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặc biệt hoặc nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia đặc biệt quan trọng theo quy định tại Điều 25 và Điều 30 Nghị định số 08/2014/NĐ-CP, được nghiệm thu ở mức đạt trở lên hoặc chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ, cấp tỉnh trở lên được ứng dụng mang lại hiệu quả cao về kinh tế - xã hội.

Đánh giá tính ứng dụng, hiệu quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã hoàn thành làm căn cứ áp dụng chính sách được thực hiện thông qua xem

xét những thông tin về địa chỉ ứng dụng, tài liệu chứng minh hiệu quả từ việc ứng dụng.

4.3 Được cấp bằng tiến sĩ, tiến sĩ khoa học.

II. Điều kiện xét đặc cách bổ nhiệm vào chức danh công nghệ hạng II (kỹ sư chính)

Viên chức được xét đặc cách thăng hạng để bổ nhiệm vào chức danh công nghệ hạng II (kỹ sư chính) khi đáp ứng đủ các tiêu chuẩn sau:

1. Đang giữ chức danh kỹ sư (hạng III).

2. Được xếp loại mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong thời gian công tác năm 2023; có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp tốt; không trong thời hạn xử lý kỷ luật, không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.

3. Đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn của chức danh kỹ sư chính (hạng II) theo quy định tại Điều 9 Thông tư liên tịch 24 đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư 01, Thông tư 14, trừ điều kiện về thời gian giữ hạng chức danh nghề nghiệp. Cụ thể như sau:

3.1. Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng:

a) Có trình độ đại học trở lên thuộc lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ.

b) Có chứng chỉ bồi dưỡng chức danh công nghệ.

3.2. Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Nắm vững đường lối phát triển kinh tế - xã hội của Đảng và Nhà nước, phương hướng, nhiệm vụ phát triển khoa học và công nghệ của ngành và đơn vị; những thành tựu và xu hướng phát triển khoa học và công nghệ, những tiến bộ khoa học và công nghệ quan trọng trong nước và trên thế giới liên quan đến chuyên ngành và đơn vị.

b) Có kiến thức chuyên sâu về chuyên ngành kỹ thuật phù hợp với nhiệm vụ được giao và kiến thức cơ sở về một chuyên ngành liên quan; am hiểu tình hình kinh tế - xã hội nói chung và tình hình sản xuất, trình độ công nghệ của ngành và của đơn vị; có kiến thức về kinh tế, hiểu biết sâu sắc về nghiệp vụ phát triển, ứng dụng và triển khai công nghệ chuyên ngành; nắm vững phương pháp tổ chức, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ kỹ thuật được giao và các quy định an toàn lao động, vệ sinh lao động.

c) Có khả năng làm việc độc lập, tư duy sáng tạo và tập hợp để thực hiện nhiệm vụ, tổng kết thực tiễn; có khả năng kết nối các tổ chức, cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ với doanh nghiệp.

d) Có năng lực chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ, cấp tỉnh hoặc dự án, công trình, đồ án cấp II thuộc chuyên ngành kỹ thuật và chủ trì, tham gia thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ hoặc dự án, công trình, đồ án thuộc chuyên ngành kỹ thuật các cấp.

Đã chủ nhiệm ít nhất 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ, cấp tỉnh được nghiệm thu ở mức đạt trở lên; hoặc tham gia ít nhất 02 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ, cấp tỉnh được nghiệm thu ở mức đạt trở lên; hoặc là tác giả của ít nhất 01 giải pháp hữu ích được cấp bằng độc quyền và được ứng dụng trong thực tiễn; hoặc làm giám đốc quản lý, chủ trì, chủ nhiệm ít nhất 01 dự án, công trình, đồ án cấp II thuộc chuyên ngành kỹ thuật và làm giám đốc quản lý, chủ trì, chủ nhiệm ít nhất 01 dự án, công trình, đồ án cấp III thuộc chuyên ngành kỹ thuật được hoàn thành, đưa vào sử dụng và phát huy hiệu quả; hoặc làm chủ nhiệm, chủ trì thiết kế của ít nhất 01 dự án, công trình cấp II và làm chủ nhiệm, chủ trì thiết kế của ít nhất 02 dự án, công trình cấp III được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

đ) Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản và sử dụng được ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí việc làm.

4. Đạt thành tích quy định tại khoản 4 mục II nêu trên.

III. Hồ sơ xét thăng hạng đặc cách từ hạng III lên hạng II

Mỗi viên chức đề nghị xét thăng hạng đặc cách hạng II chuẩn bị **01** bộ hồ sơ đóng thành quyển (sắp xếp theo thứ tự liệt kê sau đây), bao gồm:

1. Đơn đề nghị xét đặc cách bổ nhiệm vào hạng chức danh nghiên cứu khoa học hoặc chức danh công nghệ cao hơn không qua thi thăng hạng, không phụ thuộc vào năm công tác (*theo Mẫu số 02/KHCN ban hành kèm theo Nghị định số 27/2020/NĐ-CP*).

2. Sơ yếu lý lịch của viên chức theo mẫu số HS02-VC/BNV (ban hành kèm theo Thông tư số 07/2019/TT-BNV ngày 01/6/2019 của Bộ Nội vụ) có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền quản lý hồ sơ của viên chức.

3. Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu cơ quan sử dụng viên chức về mức độ hoàn thành nhiệm vụ trong năm 2023 và các tiêu chuẩn, điều kiện khác dự xét thăng hạng đặc cách.

4. Lý lịch khoa học có xác nhận của cơ quan quản lý viên chức *(theo mẫu số 1)*.

5. Bản sao công chứng, chứng thực hoặc sao y của cơ sở đào tạo các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghiên cứu khoa học hoặc chức danh công nghệ hạng II: Bằng đại học, thạc sĩ (nếu văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải có bản dịch công chứng và giấy chứng nhận văn

bằng của Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định tại Thông tư số 13/2021/TT-BGDĐT ngày 15/4/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện, trình tự, thủ tục, thẩm quyền công nhận văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp để sử dụng tại Việt Nam - sau đây gọi tắt là Thông tư số 13/2021/TT-BGDĐT); chứng chỉ bồi dưỡng chức danh nghiên cứu khoa học, chức danh công nghệ.

6. Bản sao y quyết định nâng bậc lương gần nhất.

7. Bảng tổng hợp hồ sơ cá nhân về đáp ứng đủ tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và thành tích để xét bổ nhiệm đặc cách chức danh nghiên cứu viên chính hoặc chức danh kỹ sư chính theo quy định (*theo mẫu số 7.1 hoặc 7.2).*

8. Minh chứng đáp ứng đủ tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của chức danh nghiên cứu viên chính hoặc chức danh kỹ sư chính theo quy định.

9. Minh chứng về thành tích đạt được để xét bổ nhiệm đặc cách theo quy định.

Trường hợp thành tích để xét bổ nhiệm đặc cách là bằng tiến sĩ, tiến sĩ khoa học do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải có bản dịch công chứng và giấy chứng nhận văn bằng của Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định tại Thông tư số 13/2021/TT-BGDĐT.

Lưu ý: Đối với minh chứng các nhiệm vụ, đề tài, dự án, gửi: Bản sao y quyết định phê duyệt; hợp đồng, biên bản nghiệm thu và thanh lý hợp đồng; quyết định nghiệm thu;

Đối với minh chứng là sách, bài báo, gửi: Bản sao y hoặc công chứng quyết định xuất bản sách, bản phô tô bìa và mục lục sách chuyên khảo; bản phô tô bài báo khoa học kèm bìa và mục lục của tạp chí.

IV. Quy trình xét thăng hạng đặc cách từ hạng III lên hạng II

1. Thủ trưởng đơn vị căn cứ kết quả rà soát vị trí việc làm và cơ cấu hạng chức danh nghiên cứu khoa học và công nghệ thông báo nhu cầu việc thăng hạng hạng II cho viên chức đang giữ hạng chức danh nghiên cứu khoa học, chức danh công nghệ hạng III.

2. Viên chức đáp ứng tiêu chuẩn xét thặng hạng đặc cách hạng II nộp hồ sơ theo quy định tại Mục III nêu trên tại đơn vị đang công tác.

3. Đơn vị kiểm tra, rà soát và có công văn đề nghị Chủ tịch Viện Hàn lâm xét thăng hạng đặc cách hạng II (kèm theo: Hồ sơ của mỗi các nhân và danh sách trích ngang - *theo mẫu số 3, 4 gửi kèm*) và báo cáo số lượng, cơ cấu

chức danh nghề nghiệp hiện có và đề nghị chỉ tiêu thăng hạng chức danh nghề nghiệp của từng chức danh (*theo mẫu số 2).*

4. Hội đồng đánh giá các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định đối với các viên chức đề nghị xét thăng hạng đặc cách hạng II.

5. Căn cứ kết quả báo cáo của Hội đồng xét bổ nhiệm đặc cách hạng II, Chủ tịch Viện Hàn lâm đề nghị danh sách viên chức đủ điều kiện, tiêu chuẩn xét thăng hạng đặc cách hạng II và quyết định bổ nhiệm vào chức danh nghiên cứu khoa học và chức danh công nghệ hạng II sau khi có ý kiến thống nhất của Bộ Khoa học và Công nghệ.

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC
VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục II

Xét bổ nhiệm đặc cách vào hạng chức danh nghiên cứu khoa học và chức danh công nghệ cao hơn không qua thi thăng hạng, không phụ thuộc vào năm công tác từ hạng II lên hạng I

(Kèm theo Công văn số 428/VHL-TCCBKT ngày 04 tháng 3 năm 2024 của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam)

I. Điều kiện xét đặc cách bổ nhiệm vào chức danh nghiên cứu khoa học hạng I (nghiên cứu viên cao cấp)

Viên chức được xét đặc cách thăng hạng để bổ nhiệm vào chức danh nghiên cứu khoa học hạng I (nghiên cứu viên cao cấp) khi đáp ứng đủ các tiêu chuẩn sau:

1. Đang giữ chức danh nghiên cứu viên chính (hạng II).

2. Được xếp loại mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong thời gian công tác năm 2023; có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp tốt; không trong thời hạn xử lý kỷ luật, không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.

3. Đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn của chức danh nghiên cứu viên cao cấp (hạng I) theo quy định tại Điều 4 Thông tư liên tịch 24, đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư 01, Thông tư 14, trừ điều kiện về thời gian giữ hạng chức danh nghề nghiệp. Cụ thể như sau:

3.1. Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng:

a) Có trình độ tiến sĩ trở lên phù hợp với lĩnh vực nghiên cứu.

b) Có chứng chỉ bồi dưỡng chức danh nghiên cứu khoa học.

3.2. Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Nắm vững chủ trương, đường lối, chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Đảng và Nhà nước, định hướng chiến lược phát triển khoa học và công nghệ của quốc gia, ngành, địa phương. Nắm được các thành tựu tiến bộ khoa học và công nghệ và xu hướng phát triển khoa học và công nghệ trong nước và trên thế giới liên quan đến lĩnh vực nghiên cứu.

b) Có khả năng nghiên cứu sâu về chuyên ngành và nghiên cứu liên ngành trong lĩnh vực chuyên môn; đề xuất, tư vấn và giải quyết các vấn đề mang tính chiến lược của trung ương và địa phương; khả năng tổng kết thực tiễn, xây dựng và trình bày các báo cáo nghiên cứu khoa học có tính chiến

lược trong các hội nghị, hội thảo khoa học quan trọng; khả năng tập hợp và tổ chức các cá nhân có năng lực để thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ, khả năng gắn kết giữa nghiên cứu khoa học với đào tạo và sản xuất.

c) Có kinh nghiệm nghiên cứu khoa học, khả năng tư duy độc lập, sáng tạo, kết hợp nghiên cứu lý luận với thực tiễn, kinh nghiệm hợp tác với các nhà khoa học, các tổ chức khoa học và công nghệ quốc tế trong lĩnh vực chuyên môn; có kiến thức chuyên sâu về chuyên ngành phù hợp với nhiệm vụ được giao và hiểu biết rộng về các chuyên ngành có liên quan.

d) Có năng lực chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia và chủ trì, tham gia thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ các cấp.

Đã chủ nhiệm ít nhất 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia (hoặc chủ nhiệm ít nhất 03 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ, cấp tỉnh) được nghiệm thu ở mức đạt trở lên và tham gia ít nhất 02 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ, cấp tỉnh được nghiệm thu ở mức đạt trở lên; hoặc là tác giả chính hoặc chủ biên của ít nhất 01 sách chuyên khảo và tác giả chính của ít nhất 02 bài báo khoa học được công bố trên tạp chí quốc tế có uy tín, trong đó có 01 bài được đăng trên tạp chí ISI có uy tín.

đ) Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản và sử dụng được ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí việc làm.

4. Đạt **một trong** các thành tích quy định tại khoản 3 Điều 9 Thông tư 05, cụ thể như sau:

4.1 Được bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư (không yêu cầu về hạng chức danh nghiên cứu khoa học, chức danh công nghệ hiện giữ).

4.2 Có công trình đạt Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước về khoa học và công nghệ, Giải thưởng Tạ Quang Bửu, Giải thưởng Trần Đại Nghĩa, Giải thưởng Kovalevskaia hoặc giải thưởng quốc tế về khoa học và công nghệ theo Danh mục do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành.

4.3 Chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặc biệt hoặc nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia đặc biệt quan trọng theo quy định tại Điều 25 và Điều 30 Nghị định số 08/2014/NĐ-CP, được nghiệm thu ở mức đạt trở lên.

4.4 Đối với xét bổ nhiệm đặc cách vào chức danh nghiên cứu viên cao cấp (hạng I): Đã chủ nhiệm ít nhất 02 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia (hoặc chủ nhiệm ít nhất 01 nhiệm vụ cấp quốc gia và 03 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ, cấp tỉnh) được nghiệm thu ở mức đạt trở lên và tham gia ít nhất 02 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ, cấp tỉnh được

nghiệm thu ở mức đạt trở lên; hoặc là tác giả chính hoặc chủ biên của ít nhất 01 sách chuyên khảo trình bày kết quả nghiên cứu chuyên sâu, giải quyết vấn đề khoa học liên quan đến nhiều ngành, lĩnh vực (hoặc 02 sách chuyên khảo trình bày kết quả nghiên cứu chuyên sâu, giải quyết vấn đề khoa học trong phạm vi ngành, lĩnh vực) và là tác giả chính của ít nhất 04 bài báo khoa học được công bố trên tạp chí quốc tế có uy tín, trong đó 02 bài được đăng trên tạp chí ISI có uy tín.

Lưu ý: Các thành tích, kết quả hoạt động khoa học và công nghệ quy định tại điểm d khoản 3 và khoản 4 (trừ thành tích tại điểm 4.1) nêu trên tính kể từ khi viên chức được bổ nhiệm chức danh nghiên cứu viên chính.

II. Điều kiện xét đặc cách bổ nhiệm vào chức danh công nghệ hạng I (kỹ sư cao cấp)

Viên chức được xét đặc cách thăng hạng để bổ nhiệm vào chức danh công nghệ hạng I (kỹ sư cao cấp) khi đáp ứng đủ các tiêu chuẩn sau:

1. Đang giữ chức danh kỹ sư chính (hạng II).

2. Được xếp loại mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong thời gian công tác năm 2023; có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp tốt; không trong thời hạn xử lý kỷ luật, không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.

3. Đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn của chức danh kỹ sư cao cấp (hạng I) theo quy định tại Điều 8 Thông tư liên tịch 24 đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư 01, Thông tư 14, trừ điều kiện về thời gian giữ hạng chức danh nghề nghiệp. Cụ thể như sau:

3.1. Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng:

a) Có trình độ thạc sĩ trở lên thuộc lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ.

b) Có chứng chỉ bồi dưỡng chức danh công nghệ.

3.2. Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Nắm vững chủ trương, đường lối, chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Đảng và Nhà nước, định hướng chiến lược phát triển khoa học và công nghệ nói chung, phương hướng, nhiệm vụ phát triển khoa học và công nghệ của ngành nói riêng; am hiểu tình hình sản xuất, trình độ công nghệ nói chung và tình hình sản xuất, trình độ công nghệ của ngành; nắm chắc và kịp thời các thành tựu và xu hướng phát triển khoa học và công nghệ, những tiến bộ khoa học và công nghệ quan trọng trong nước và nước ngoài.

b) Có kiến thức chuyên sâu về lĩnh vực chuyên ngành kỹ thuật đảm nhiệm và những kiến thức cơ bản của một số chuyên ngành kỹ thuật liên

quan; có hiểu biết sâu rộng và kinh nghiệm về hoạt động phát triển, ứng dụng, triển khai công nghệ trong phạm vi ngành kinh tế - kỹ thuật đảm nhiệm.

c) Có khả năng tư duy độc lập, sáng tạo và phương pháp xử lý các vấn đề kinh tế - kỹ thuật phức tạp liên quan đến chuyên ngành đảm nhiệm. Có khả năng tập hợp các cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ có năng lực, tổ chức chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ và tổng kết thực tiễn; có khả năng kết nối các tổ chức, cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ với doanh nghiệp.

d) Có năng lực chủ trì, tham gia thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia hoặc dự án, công trình, đồ án cấp I thuộc chuyên ngành kỹ thuật và chủ trì, tổ chức triển khai nhiệm vụ khoa học và công nghệ hoặc dự án, công trình, đồ án các cấp thuộc chuyên ngành kỹ thuật.

Đã tham gia ít nhất 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia (hoặc chủ nhiệm ít nhất 01 nhiệm vụ cấp bộ, cấp tỉnh) được nghiệm thu ở mức đạt trở lên và chủ nhiệm ít nhất 02 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở được nghiệm thu ở mức đạt trở lên; hoặc là tác giả của ít nhất 01 bằng độc quyền sáng chế và 01 giải pháp hữu ích được cấp bằng độc quyền và được ứng dụng trong thực tiễn; hoặc làm giám đốc quản lý, chủ trì, chủ nhiệm ít nhất 01 dự án, công trình, đồ án cấp I thuộc chuyên ngành kỹ thuật và làm giám đốc quản lý, chủ trì, chủ nhiệm ít nhất 02 dự án, công trình, đồ án cấp II thuộc chuyên ngành kỹ thuật được hoàn thành, đưa vào sử dụng và phát huy hiệu quả; hoặc làm chủ nhiệm, chủ trì thiết kế của ít nhất 01 dự án, công trình cấp I và làm chủ nhiệm, chủ trì thiết kế của ít nhất 02 dự án, công trình cấp II được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

đ) Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản và sử dụng được ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí việc làm.

4. Đạt **một trong** các thành tích quy định tại khoản 3 Điều 9 Thông tư 05, cụ thể như sau:

4.1 Được bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư (không yêu cầu về hạng chức danh nghiên cứu khoa học, chức danh công nghệ hiện giữ).

4.2 Có công trình đạt Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước về khoa học và công nghệ, Giải thưởng Tạ Quang Bửu, Giải thưởng Trần Đại Nghĩa, Giải thưởng Kovalevskaia hoặc giải thưởng quốc tế về khoa học và công nghệ theo Danh mục do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành.

4.3 Chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặc biệt hoặc nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia đặc biệt quan trọng theo quy định tại Điều 25 và Điều 30 Nghị định số 08/2014/NĐ-CP, được nghiệm thu ở mức đạt trở lên.

4.4 Đối với xét bổ nhiệm đặc cách vào chức danh kỹ sư cao cấp (hạng I), cá nhân đã được cấp bằng tiến sĩ hoặc tiến sĩ khoa học và đạt thành tích, kết quả hoạt động khoa học và công nghệ như sau: Đã tham gia thực hiện ít nhất 02 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia (hoặc tham gia thực hiện ít nhất 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia và chủ nhiệm ít nhất 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ hoặc cấp tỉnh) được nghiệm thu ở mức đạt trở lên và chủ nhiệm ít nhất 02 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở được nghiệm thu ở mức đạt trở lên; hoặc là tác giả của ít nhất 02 sáng chế được cấp bằng độc quyền và 02 giải pháp hữu ích được cấp bằng độc quyền và được ứng dụng trong thực tiễn; hoặc là giám đốc quản lý, chủ trì, chủ nhiệm ít nhất 02 dự án hoặc công trình hoặc đồ án cấp I thuộc chuyên ngành kỹ thuật và làm giám đốc quản lý, chủ trì, chủ nhiệm ít nhất 04 dự án hoặc công trình hoặc đồ án cấp II thuộc chuyên ngành kỹ thuật được hoàn thành, đưa vào sử dụng và phát huy hiệu quả; hoặc làm chủ nhiệm hoặc chủ trì thiết kế của ít nhất 02 dự án hoặc công trình cấp I và làm chủ nhiệm, chủ trì thiết kế của ít nhất 02 dự án hoặc công trình cấp II được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Lưu ý: Các thành tích, kết quả hoạt động khoa học và công nghệ quy định tại điểm d khoản 3 và khoản 4 (trừ thành tích tại điểm 4.1) nêu trên tính kể từ khi viên chức được bổ nhiệm chức danh kỹ sư chính.

III. Hồ sơ xét thăng hạng đặc cách từ hạng II lên hạng I

Mỗi viên chức đề nghị xét thăng hạng đặc cách hạng I chuẩn bị **02 bộ** hồ sơ đóng thành quyển (sắp xếp theo thứ tự liệt kê sau đây), bao gồm:

1. Đơn đề nghị xét đặc cách bổ nhiệm vào hạng chức danh nghiên cứu khoa học hoặc chức danh công nghệ cao hơn không qua thi thăng hạng, không phụ thuộc vào năm công tác (*theo Mẫu số 02/KHCN ban hành kèm theo Nghị định số 27/2020/NĐ-CP*).

2. Sơ yếu lý lịch của viên chức theo mẫu số HS02-VC/BNV (ban hành kèm theo Thông tư số 07/2019/TT-BNV ngày 01/6/2019 của Bộ Nội vụ) có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền quản lý hồ sơ của viên chức.

3. Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu cơ quan sử dụng viên chức về mức độ hoàn thành nhiệm vụ trong năm 2023 và các tiêu chuẩn, điều kiện khác dự xét thăng hạng đặc cách.

4. Lý lịch khoa học của viên chức có xác nhận của cơ quan quản lý công chức, viên chức (*theo mẫu số 1*).

5. Bản sao công chứng, chứng thực hoặc sao y của cơ sở đào tạo các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghiên cứu khoa học hạng I là bằng tiến sĩ, với chức danh công nghệ hạng I là bằng thạc sĩ trở lên (nếu là

bằng thạc sĩ, tiến sĩ do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải có bản dịch công chứng, chứng nhận văn bằng của Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định tại Thông tư số 13/2021/TT-BGDĐT); chứng chỉ bồi dưỡng chức danh nghiên khoa học hoặc chức danh công nghệ.

6. Bản sao y: Quyết định nâng bậc lương gần nhất; quyết định bổ nhiệm chức danh nghiên cứu viên chính, kỹ sư chính; quyết định kéo dài thời gian công tác (nếu có).

7. Bảng tổng hợp hồ sơ cá nhân về đáp ứng đủ tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và thành tích để xét bổ nhiệm đặc cách chức danh nghiên cứu viên cao cấp hoặc chức danh kỹ sư cao cấp theo quy định (*theo mẫu số 7.3 hoặc 7.4).*

8. Minh chứng đáp ứng đủ tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của chức danh nghiên cứu viên cao cấp hoặc chức danh kỹ sư cao cấp theo quy định.

9. Bản sao công chứng, chứng thực các thành tích đạt được để xét bổ nhiệm đặc cách theo quy định.

Nếu thành tích xét là các nhiệm vụ khoa học và công nghệ, đề tài, dự án thì gửi bản sao y quyết định phê duyệt, hợp đồng và biên bản nghiệm thu, thanh lý hợp đồng, quyết định nghiệm thu.

Lưu ý: Đối với minh chứng là sách, bài báo, gửi: Bản sao y hoặc công chứng quyết định xuất bản sách, bản phô tô bìa và mục lục sách chuyên khảo; bản phô tô bài báo khoa học kèm bìa và mục lục của tạp chí.

IV. Quy trình xét thăng hạng đặc cách từ hạng II lên hạng I

1. Thủ trưởng đơn vị căn cứ kết quả rà soát vị trí việc làm và cơ cấu hạng chức danh nghiên cứu khoa học và công nghệ thông báo nhu cầu việc thăng hạng hạng I cho viên chức đang giữ hạng chức danh nghiên cứu khoa học, chức danh công nghệ hạng II.

2. Viên chức đáp ứng đủ tiêu chuẩn xét thăng hạng đặc cách hạng I nộp hồ sơ theo quy định tại Mục III nêu trên tại đơn vị đang công tác.

3. Đơn vị kiểm tra, rà soát và có công văn đề nghị Chủ tịch Viện Hàn lâm xét thăng hạng đặc cách hạng I (kèm theo: Hồ sơ của mỗi các nhân và danh sách trích ngang - *theo mẫu số 5, 6 gửi kèm*) và báo cáo số lượng, cơ cấu chức danh nghề nghiệp hiện có và đề nghị chỉ tiêu thăng hạng chức danh nghề nghiệp của từng chức danh *(theo mẫu số 2).*

4. Hội đồng đánh giá các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định đối với các viên chức đề nghị xét thăng hạng đặc cách hạng I.

5. Căn cứ kết quả báo cáo của Hội đồng xét thăng hạng đặc cách hạng I, Chủ tịch Viện Hàn lâm đề nghị danh sách viên chức đủ điều kiện, tiêu chuẩn xét thăng hạng đặc cách hạng I để Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Nội vụ xem xét, cho ý kiến. Chủ tịch Viện Hàn lâm quyết định bổ nhiệm vào chức danh nghiên cứu khoa học và chức danh công nghệ hạng I sau khi có ý kiến thống nhất của Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Nội vụ.

Mẫu số 1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

LÝ LỊCH KHOA HỌC

I. LÝ LỊCH SƠ LƯỢC

Họ và tên: ..... Giới tính: Nữ .....

Học vị cao nhất: ..... Năm, nước nhận học vị: ....., Việt Nam .....

Chức danh khoa học cao nhất: ..... Năm bổ nhiệm: .....

Chức vụ (hiện tại): .....

Đơn vị công tác (hiện tại): ....

.....

.....

Điện thoại liên hệ:

CQ.....DĐ.....

Fax: ..... E-mail: .....

II. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Đại học:

Hệ đào tạo: .....

Nơi đào tạo: .....

Ngành học: .....

Nước đào tạo: ..... Năm tốt nghiệp: .....

Bằng đại học 2: ..... Năm tốt nghiệp: .....

2. Sau đại học

- Thạc sĩ chuyên ngành: ..... Năm cấp bằng: .....
  Nơi đào tạo:
  .....
- Tiến sĩ chuyên ngành: ..... Năm cấp bằng:.....
  Nơi đào tạo: .....
- Tên luận án: .....
  .....
  .....

3. Ngoại ngữ: 1. ..... Mức độ sử dụng: .....
2. ..... Mức độ sử dụng: .....

3. ..... Mức độ sử dụng: .....

III. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN

Thời gian	Nơi công tác	Công việc đảm nhiệm

IV. QUÁ TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

1. Các đề tài nghiên cứu khoa học đã và đang tham gia:

TT	Tên đề tài nghiên cứu	Năm bắt đầu/Năm hoàn thành	Đề tài cấp (NN, Bộ, tỉnh, ngành, cơ sở)	Trách nhiệm tham gia trong đề tài

2. Các công trình khoa học đã công bố:

TT	Tên công trình	Năm công bố	Tên tạp chí

Tôi cam đoan những thông tin nêu trên là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

....., ngày tháng năm 2024

Xác nhận của đơn vị

Người khai ký tên
(Ghi rõ họ tên)

VIỆN HÀN LÂM
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VN
ĐƠN VỊ

Mẫu số 2

BÁO CÁO SỐ LƯỢNG, CƠ CẤU CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VIÊN CHỨC HIỆN CÓ, ĐỀ NGHỊ CHỈ TIÊU THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP CỦA TỪNG CHỨC DANH VIÊN CHỨC NĂM 2024

(Kèm theo Công văn số ... ngày tháng năm 2024 của ....)

TT	Cơ quan, tổ chức	Số lượng hiện có (đến 31/12/2024)						Đề nghị số lượng chỉ tiêu thăng hạng của từng hạng viên chức					Ghi chú
		Tổng số	Chức danh nghề nghiệp hạng I	Chức danh nghề nghiệp hạng II	Chức danh nghề nghiệp hạng III	Chức danh nghề nghiệp hạng IV	Chức danh nghề nghiệp hạng V	Chức danh nghề nghiệp hạng I	Chức danh nghề nghiệp hạng II	Chức danh nghề nghiệp hạng III	Chức danh nghề nghiệp hạng IV	Chức danh nghề nghiệp hạng V	
-1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ tên)

..., ngày ..... tháng ..... năm 2024
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

VIỆN HÀN LÂM
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VN
VIỆN...

Mẫu số 3

DANH SÁCH TỔNG HỢP ĐỀ NGHỊ THĂNG HẠNG ĐẶC CÁCH TỪ NGHIÊN CỨU VIÊN LÊN NGHIÊN CỨU VIÊN CHÍNH

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Chức vụ	Lương hiện hưởng (thời gian hưởng)	Hồ sơ kèm theo								Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ		Thành tích để xét thăng hạng (Một trong các thành tích theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Thông tư số 05/2023/TT-BKHCN)
		Nam	Nữ			Đơn đăng ký xét thăng hạng CDNN	Sơ yếu lí lịch	Lý lịch KH	Bản nhận xét, đánh giá của cấp có thẩm quyền	Trình độ chuyên môn (ghi rõ tên ngành)	Chứng chỉ bồi dưỡng chức danh NCKH	Minh chứng về kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản và sử dụng ngoại ngữ		Kết quả năng lực chủ trì/tham gia thực hiện nhiệm vụ KHCN (điểm d khoản 4 Điều 1 của TT01/2020/TT-BKHCN)		
												Tin học	Ngoại ngữ	Chủ nhiệm ít nhất 01 nhiệm vụ KHCN cấp bộ, tỉnh (hoặc chủ nhiệm ít nhất 03 nhiệm vụ KHCN cấp cơ sở) nghiệm thu đạt trở lên và tham gia ít nhất 01 nhiệm vụ KH cấp Bộ, tỉnh nghiệm thu đạt trở lên	**Hoặc** tham gia nhóm tác giả của ít nhất 01 sách chuyên khảo và tác giả chính của ít nhất 01 bài báo KH được công bố trên tạp chí quốc tế có uy tín	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*
1	Nguyễn Duy B			TP	4,32 (12/2023)	x	x	x	x	ThS hóa học	NCVC	Anh B1	Chuẩn CNTT	Chủ nhiệm 3QG; Tham gia 2B	NTG 1S; TGC 1 bài báo	TS hóa học

Hướng dẫn ghi biểu mẫu số 3:

Cột 3,4: ghi theo đúng định dạng ngày tháng năm

Cột số 5: Ghi chức vụ (ví dụ: Trưởng phòng …)

Cột số 5: Ghi rõ lương hiện hưởng, thời gian hưởng (Ví dụ: 4,32 (12/2023)

Cột số 6, 7, 8, 9, 10: Đánh dấu "x" vào ô tương ứng nếu có đầy đủ

Cột số 11: Ghi rõ học vị và chuyên ngành (ví dụ: ThS. Hóa học . …)

Cột số 12: Ghi rõ chứng chỉ (ví dụ NCV, NCVC), không có để trống

Cột số 13: Ghi theo văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ được cơ quan có thẩm quyền cấp (ví dụ Tiếng Anh B2) hoặc cam kết kỹ năng sử dụng ngoại ngữ

Cột số 14: Ghi theo văn bằng chỉ chỉ tin học được cơ quan có thẩm quyền cấp hoặc cam kết kỹ năng sử dụng tin học

Cột số 15, 16: Tổng hợp theo minh chứng gửi kèm, ví dụ: Chủ nhiệm 2GQ, tham gia 3B

Cột số17: Ghi rõ thành tích đạt được

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ họ tên)

...., ngày tháng năm 2024

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

VIỆN HÀN LÂM
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VN
VIỆN...

Mẫu số 4

DANH SÁCH TỔNG HỢP ĐỀ NGHỊ THĂNG HẠNG ĐẶC CÁCH TỪ KỸ SƯ LÊN KỸ SƯ CHÍNH

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Chức vụ	Lương hiện hưởng (thời gian hưởng)	Hồ sơ kèm theo								Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ				Thành tích để xét thăng hạng (Một trong các thành tích theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Thông tư số 05/2023/TT-BKHCN
		Nam	Nữ			Đơn đăng ký xét thăng hạng CDNN	Sơ yếu lí lịch	Lý lịch KH	Bản nhận xét, đánh giá của cấp có thẩm quyền	Trình độ chuyên môn (ghi rõ tên ngành	Chứng chỉ bồi dưỡng chức danh công nghệ	Minh chứng về kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản và sử dụng ngoại ngữ		Kết quả năng lực chủ trì/tham gia thực hiện nhiệm vụ KHCN (điểm d khoản 7 Điều 1 của TT01/2020/TT-BKHCN)				
												Tin học	Ngoại ngữ	Chủ nhiệm ít nhất 01 nhiệm vụ KHCN cấp Bộ, cấp tỉnh được nghiệm thu đạt trở lên	**Hoặc** tham gia ít nhất 02 nhiệm vụ KHCN cấp bộ, tỉnh được nghiệm thu đạt trở lên	**Hoặc** là tác giả của ít nhất 01 GPHI được cấp bằng độc quyền và được ứng dụng trong thực tiễn	(Trường hợp khác theo quy định tại điểm d khoản 7 Điều 1 TT 01)	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*
1	Nguyễn Duy C			TP	4,32 (12/2023)	x	x	x	x	ThS hóa học	KS	Anh B1	Chuẩn CNTT	Chủ nhiệm 2B	Tham gia 3B	TG 1 ĐQSC; TG 2 GPHI		TS hóa học

Hướng dẫn ghi biểu mẫu số 4:

Cột 3,4: ghi theo đúng định dạng ngày tháng năm

Cột số 5: Ghi chức vụ (ví dụ: Trưởng phòng …)

Cột số 6: Ghi rõ lương hiện hưởng, thời gian hưởng (Ví dụ: 4,32 (12/2023)

Cột số 6, 7, 8, 9, 10: Đánh dấu "x" vào ô tương ứng nếu có đầy đủ

Cột số 11: Ghi rõ học vị và chuyên ngành (ví dụ: ThS. Hóa học . …)

Cột số 12: Ghi rõ chứng chỉ (ví dụ KS, KSC), không có để trống

Cột số 13: Ghi theo văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ được cơ quan có thẩm quyền cấp (ví dụ Tiếng Anh B2) hoặc cam kết kỹ năng sử dụng ngoại ngữ

Cột số 14: Ghi theo văn bằng chỉ chỉ tin học được cơ quan có thẩm quyền cấp hoặc cam kết kỹ năng sử dụng tin học

Cột số 15, 16, 17, 18: Tổng hợp theo minh chứng gửi kèm, ví dụ: Chủ nhiệm 2GQ, tham gia 3B

Cột số19: Ghi rõ thành tích đạt được

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ họ tên)

...., ngày tháng năm 2024

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

VIỆN HÀN LÂM
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VN
VIỆN...

Mẫu số 5

DANH SÁCH TỔNG HỢP ĐỀ NGHỊ THĂNG HẠNG ĐẶC CÁCH TỪ NGHIÊN CỨU VIÊN CHÍNH LÊN NGHIÊN CỨU VIÊN CAO CẤP

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Chức vụ	Lương hiện hưởng (thời gian hưởng)	Hồ sơ kèm theo						Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ			
												Minh chứng về kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản và sử dụng ngoại ngữ		Kết quả năng lực chủ trì/tham gia thực hiện nhiệm vụ KHCN (điểm d khoản 3 Điều 1 của TT01/2020/TT-BKHCN)		Thành tích để xét thăng hạng (Một trong các thành tích theo quy định tại khoản 3 Điều 9 Thông tư số 05/2023/TT-BKHCN
		Nam	Nữ			Đơn đăng ký xét thăng hạng CDNN	Sơ yếu lí lịch	Lý lịch KH	Bản nhận xét, đánh giá của cấp có thẩm quyền	Bằng Tiến sĩ (ghi rõ tên ngành)	Chứng chỉ bồi dưỡng chức danh NCKH	Tin học	Ngoại ngữ	Chủ nhiệm ít nhất 01 nhiệm vụ KHCN cấp quốc gia (hoặc chủ nhiệm ít nhất 03 nhiệm vụ KHCN cấp Bộ, cấp tỉnh) nghiệm thu đạt trở lên và tham gia ít nhất 02 nhiệm vụ KH cấp Bộ, tỉnh nghiệm thu đạt trở lên	**Hoặc** là tác giả chính, chủ biên của ít nhất 01 sách chuyên khảo và tác giả chính của ít nhất 02 bài báo KH trên tạp chí quốc tế (trong đó có 01 bài báo đăng trên tạp trí ISI có uy tín)	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*
1	Nguyễn Duy B			TP	5,76 (12/2022)	x	x	x	x	TS hóa học	x	Anh B2	Chuẩn CNTT	Chủ nhiệm 3QG; Tham gia 2B	TGC 1S; TGC 3 bài báo	PGS

Hướng dẫn ghi biểu mẫu số 5:

Cột 3,4: ghi theo đúng định dạng ngày tháng năm

Cột số 5: Ghi chức vụ (ví dụ: Trưởng phòng …)

Cột số 5: Ghi rõ lương hiện hưởng, thời gian hưởng (Ví dụ: 5,76 (12/2022)

Cột số 6, 7, 8, 9, 10: Đánh dấu "x" vào ô tương ứng nếu có đầy đủ

Cột số 11: Ghi rõ học vị và chuyên ngành (ví dụ: TS. Hóa học . …)

Cột số 12: Ghi rõ chứng chỉ (ví dụ NCVCC), không có để trống

Cột số 13: Ghi theo văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ được cơ quan có thẩm quyền cấp (ví dụ Tiếng Anh B2) hoặc cam kết kỹ năng sử dụng ngoại ngữ

Cột số 14: Ghi theo văn bằng chỉ chỉ tin học được cơ quan có thẩm quyền cấp hoặc cam kết kỹ năng sử dụng tin học

Cột số 15, 16: Tổng hợp theo minh chứng gửi kèm, ví dụ: Chủ nhiệm 2GQ, tham gia 3B

Cột số 17: Ghi cụ thể về thành tích để xét thăng hạng, ví dụ: PGS

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ họ tên)

..., ngày tháng năm 2024

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký, ghi rõ họ tên)

VIỆN HÀN LÂM
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VN
VIỆN...

Mẫu số 6

DANH SÁCH TỔNG HỢP ĐỀ NGHỊ THĂNG HẠNG ĐẶC CÁCH TỪ KỸ SƯ CHÍNH LÊN KỸ SƯ CAO CẤP

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Chức vụ	Lương hiện hưởng (thời gian hưởng)	Hồ sơ kèm theo								Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ			Thành tích đề xét thăng hạng (Một trong các thành tích theo quy định tại khoản 3 Điều 9 Thông tư số 05/2023/TT-BKHCN
												Minh chứng về kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản và sử dụng ngoại ngữ		Kết quả năng lực chủ trì/tham gia thực hiện nhiệm vụ KHCN (điểm d khoản 6 Điều 1 của TT01/2020/TT-BKHCN)			
		Nam	Nữ			Đơn đăng ký xét thăng hạng CDNN	Sơ yếu lí lịch	Lý lịch KH	Bản nhận xét, đánh giá của cấp có thẩm quyền	Bằng Tiến sĩ (ghi rõ tên ngành)	Chứng chỉ bồi dưỡng chức danh công nghệ	Tin học	Ngoại ngữ	Tham gia ít nhất 01 nhiệm vụ KHCN cấp quốc gia (hoặc chủ nhiệm ít nhất 01 nhiệm vụ KHCN cấp Bộ, cấp tỉnh) nghiệm thu đạt trở lên và chủ nhiệm ít nhất 02 nhiệm vụ KH cấp cơ sở nghiệm thu đạt trở lên	**Hoặc** là tác giả của ít nhất 01 bằng ĐQSC và 01 GPHI được cấp bằng độc quyền và được ứng dụng trong thực tiễn	(Trường hợp khác theo quy định tại điểm d khoản 6 Điều 1 TT 01)	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*
1	Nguyễn Duy C			TP	5,76 (12/2022)	x	x	x	x	TS hóa học	KSC	Anh B2	Chuẩn CNTT	Chủ nhiệm 2B; Tham gia 4CS	TG 1 ĐQSC; TG 2 GPHI		PGS

Hướng dẫn ghi biểu mẫu số 6:

Cột 3,4: ghi theo đúng định dạng ngày tháng năm

Cột số 5: Ghi chức vụ (ví dụ: Trưởng phòng ...)

Cột số 5: Ghi rõ lương hiện hưởng, thời gian hưởng (Ví dụ: 5,76 (12/2022)

Cột số 6, 7, 8, 9, 10: Đánh dấu "x" vào ô tương ứng nếu có đấy đủ

Cột số 11: Ghi rõ học vị và chuyên ngành (ví dụ: TS. Hóa học . …)

Cột số 12: Ghi rõ chứng chỉ (ví dụ KS, KSC, KSCC), không có để trống

Cột số 13, 14: Ghi theo văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ được cơ quan có thẩm quyền cấp (ví dụ Tiếng Anh B2) hoặc cam kết kỹ năng sử dụng ngoạ

Cột số 15, 16, 17: Tổng hợp theo minh chứng gửi kèm, ví dụ: Chủ nhiệm 2GQ, tham gia 3B

Cột số 18: Ghi cụ thể về thành tích để xét thăng hạng, ví dụ: PGS

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ họ tên)

..., ngày tháng năm 2024
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu số 7.1

VIỆN HÀN LÂM
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VN
ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP HỒ SƠ CÁ NHÂN VỀ VIỆC ĐÁP ỨNG TIÊU CHUẨN NĂNG LỰC CHUYÊN MÔN NGHIỆP VỤ VÀ THÀNH TÍCH ĐỂ XÉT THĂNG HẠNG NGHIÊN CỨU VIÊN CHÍNH

Họ và tên:
Ngày tháng năm sinh:
Lương hiện hưởng: Từ ngày
Đơn vị (phòng):

TT	Tiêu chuẩn, điều kiện	Minh chứng theo hồ sơ của cá nhân *(Ví dụ)*
I	**Tiêu chuẩn, điều kiện 1**	
	Được xếp loại mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong thời gian công tác năm 2023; có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp tốt; không trong thời hạn xử lý kỷ luật, không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2023
II	**Tiêu chuẩn, điều kiện 2**	
	Đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn của chức danh nghiên cứu viên chính (Hạng II) theo quy định tại Điều 5 Thông tư liên tịch 24 đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư 01, Thông tư 14, trừ điều kiện về thời gian giữ hạng chức danh nghề nghiệp	
II.1	Trình độ đào tạo, bồi dưỡng	
1	Trình độ thạc sĩ trở lên phù hợp với lĩnh vực nghiên cứu	ThS hóa học
2	Có chứng chỉ bồi dưỡng chức danh nghiên cứu khoa học	NCV hoặc NCVC
II.2	Về năng lực chuyên môn nghiệp vụ *(Đạt 1 trong 2 các kết quả về hoạt động KHCN tại mục 1, 2)*	

TT	Tiêu chuẩn, điều kiện	Minh chứng theo hồ sơ của cá nhân *(Ví dụ)*
1	Đã chủ nhiệm ít nhất 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ, cấp tỉnh (hoặc chủ nhiệm ít nhất 03 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở) được nghiệm thu ở mức đạt trở lên và tham gia ít nhất 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ, cấp tỉnh được nghiệm thu ở mức đạt trở lên	Chủ nhiệm 02B; Tham gia 02B
2	Tham gia nhóm tác giả của ít nhất 01 sách chuyên khảo và là tác giả chính của ít nhất 01 bài báo khoa học được công bố trên tạp chí quốc tế có uy tín.	
3	Kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	Chứng chỉ CNTT cơ bản
4	Sử dụng ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí việc làm	Anh B2
III	**Tiêu chuẩn, điều kiện về thành tích để xét thăng hạng đặc cách** *(Đạt 1 trong các thành tích sau)*	
1	Là tác giả hoặc tham gia nhóm tác giả của công trình nghiên cứu khoa học đạt Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước về khoa học và công nghệ, giải thưởng của Bộ, ngành, địa phương về khoa học và công nghệ, Giải thưởng Sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam, Giải thưởng Kovalevskaia, giải thưởng quốc tế, giải thưởng uy tín trong nước khác về khoa học và công nghệ theo Danh mục do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành.	
2	Là thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặc biệt hoặc nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia đặc biệt quan trọng theo quy định tại Điều 25 và Điều 30 Nghị định số 08/2014/NĐ-CP, được nghiệm thu ở mức đạt trở lên hoặc chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ, cấp tỉnh trở lên được ứng dụng mang lại hiệu quả cao về kinh tế - xã hội.	
3	Được cấp bằng tiến sĩ, tiến sĩ khoa học	TS hóa học

...., ngày tháng năm 2024

XÁC NHẬN CỦA THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Người thực hiện

(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu số 7.2

VIỆN HÀN LÂM
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VN
ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP HỒ SƠ CÁ NHÂN VỀ VIỆC ĐÁP ỨNG TIÊU CHUẨN NĂNG LỰC CHUYÊN MÔN NGHIỆP VỤ VÀ THÀNH TÍCH ĐỂ XÉT THĂNG HẠNG KỸ SƯ CHÍNH

Họ và tên:

Ngày tháng năm sinh:

Mã số CDNN:

Lương hiện hưởng: Từ ngày

Đơn vị (phòng):

TT	Tiêu chuẩn, điều kiện	Minh chứng theo hồ sơ của cá nhân *(Ví dụ)*
I	**Tiêu chuẩn, điều kiện 1**	
	Được xếp loại mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong thời gian công tác năm 2023; có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp tốt; không trong thời hạn xử lý kỷ luật, không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2023
II	**Tiêu chuẩn, điều kiện 2**	
	Đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn của chức danh kỹ sư chính (Hạng II) theo quy định tại Điều 9 Thông tư liên tịch 24 đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư 01, Thông tư 14, trừ điều kiện về thời gian giữ hạng chức danh nghề nghiệp	
II.1	Trình độ đào tạo, bồi dưỡng	
1	Trình độ đại học trở lên phù hợp với lĩnh vực nghiên cứu	ThS hóa học
2	Có chứng chỉ bồi dưỡng chức danh công nghệ	KS hoặc KSC
II.2	Về năng lực chuyên môn nghiệp vụ *(Đạt 1 trong 5 các kết quả về hoạt động KHCN tại mục 1, 2, 3, 4, 5)*	

1	Đã chủ nhiệm ít nhất 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ, cấp tỉnh được nghiệm thu ở mức đạt trở lên	Chủ nhiệm 02B
2	Tham gia ít nhất 02 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ, cấp tỉnh được nghiệm thu ở mức đạt trở lên;	
3	Là tác giả của ít nhất 01 giải pháp hữu ích được cấp bằng độc quyền và được ứng dụng trong thực tiễn	
4	Làm giám đốc quản lý, chủ trì, chủ nhiệm ít nhất 01 dự án, công trình, đồ án cấp II thuộc chuyên ngành kỹ thuật và làm giám đốc quản lý, chủ trì, chủ nhiệm ít nhất 01 dự án, công trình, đồ án cấp III thuộc chuyên ngành kỹ thuật được hoàn thành, đưa vào sử dụng và phát huy hiệu quả	
5	Làm chủ nhiệm, chủ trì thiết kế của ít nhất 01 dự án, công trình cấp II và làm chủ nhiệm, chủ trì thiết kế của ít nhất 02 dự án, công trình cấp III được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt	
6	Kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	Chứng chỉ CNTT cơ bản
7	Sử dụng ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí việc làm	Anh B1
III	**Tiêu chuẩn, điều kiện về thành tích để xét thăng hạng đặc cách** *(Đạt 1 trong các thành tích sau)*	
1	Là tác giả hoặc tham gia nhóm tác giả của công trình nghiên cứu khoa học đạt Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước về khoa học và công nghệ, giải thưởng của Bộ, ngành, địa phương về khoa học và công nghệ, Giải thưởng Sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam, Giải thưởng Kovalevskaia, giải thưởng quốc tế, giải thưởng uy tín trong nước khác về khoa học và công nghệ theo Danh mục do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành.	
2	Là thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặc biệt hoặc nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia đặc biệt quan trọng theo quy định tại Điều 25 và Điều 30 Nghị định số 08/2014/NĐ-CP, được nghiệm thu ở mức đạt trở lên hoặc chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ, cấp tỉnh trở lên được ứng dụng mang lại hiệu quả cao về kinh tế - xã hội.	
3	Được cấp bằng tiến sĩ, tiến sĩ khoa học	TS hóa học

XÁC NHẬN CỦA THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

...., ngày tháng năm 2024

Người thực hiện

(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu số 7.3

VIỆN HÀN LÂM
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VN
ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP HỒ SƠ CÁ NHÂN VỀ VIỆC ĐÁP ỨNG TIÊU CHUẨN NĂNG LỰC CHUYÊN MÔN NGHIỆP VỤ VÀ THÀNH TÍCH ĐỂ XÉT THĂNG HẠNG NGHIÊN CỨU VIÊN CAO CẤP

Họ và tên:
Ngày tháng năm sinh:
Mã số CDNN: ; Thời gian được bổ nhiệm
Lương hiện hưởng: Từ ngày
Đơn vị (phòng):

TT	Tiêu chuẩn, điều kiện	Minh chứng theo hồ sơ của cá nhân *(Ví dụ)*
I	**Tiêu chuẩn, điều kiện 1**	
	Được xếp loại mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong thời gian công tác năm 2023; có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp tốt; không trong thời hạn xử lý kỷ luật, không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2023
II	**Tiêu chuẩn, điều kiện 2**	
	Đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn của chức danh nghiên cứu viên cao cấp (hạng I) theo quy định tại Điều 4 Thông tư liên tịch 24, đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư 01, Thông tư 14, trừ điều kiện về thời gian giữ hạng chức danh nghề nghiệp.	
II.1	Trình độ đào tạo, bồi dưỡng	
1	Trình độ tiến sĩ trở lên phù hợp với lĩnh vực nghiên cứu	TS hóa học
2	Có chứng chỉ bồi dưỡng chức danh nghiên cứu khoa học	NCV hoặc NCVC hoặc NCVCC

II.2	Về năng lực chuyên môn nghiệp vụ *(Đạt 1 trong 2 các kết quả về hoạt động KHCN tại mục 1, 2 và các kết quả này tính kể từ khi được bổ nhiệm NCVC)*	
1	Đã chủ nhiệm ít nhất 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia (hoặc chủ nhiệm ít nhất 03 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ, cấp tỉnh) được nghiệm thu ở mức đạt trở lên và tham gia ít nhất 02 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ, cấp tỉnh được nghiệm thu ở mức đạt trở lên	Chủ nhiệm 02QG; Tham gia 02B
2	Là tác giả chính hoặc chủ biên của ít nhất 01 sách chuyên khảo và tác giả chính của ít nhất 02 bài báo khoa học được công bố trên tạp chí quốc tế có uy tín, trong đó có 01 bài được đăng trên tạp chí ISI có uy tín.	
3	Kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	Chứng chỉ CNTT cơ bản
4	Sử dụng ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí việc làm	Anh B2
III	**Tiêu chuẩn, điều kiện về thành tích để xét thăng hạng đặc cách** *(Đạt 1 trong các thành tích sau)*	
1	Được bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư (không yêu cầu về hạng chức danh nghiên cứu khoa học, chức danh công nghệ hiện giữ).	
2	Có công trình đạt Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước về khoa học và công nghệ, Giải thưởng Tạ Quang Bửu, Giải thưởng Trần Đại Nghĩa, Giải thưởng Kovalevskaia hoặc giải thưởng quốc tế về khoa học và công nghệ theo Danh mục do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành.	
3	Chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặc biệt hoặc nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia đặc biệt quan trọng theo quy định tại Điều 25 và Điều 30 Nghị định số 08/2014/NĐ-CP, được nghiệm thu ở mức đạt trở lên.	
4	Đã chủ nhiệm ít nhất 02 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia (hoặc chủ nhiệm ít nhất 01 nhiệm vụ cấp quốc gia và 03 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ, cấp tỉnh) được nghiệm thu ở mức đạt trở lên và tham gia ít nhất 02 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ, cấp tỉnh được nghiệm thu ở mức đạt trở lên	Chủ nhiệm 02 QG; Tham gia 02 B

5	Là tác giả chính hoặc chủ biên của ít nhất 01 sách chuyên khảo trình bày kết quả nghiên cứu chuyên sâu, giải quyết vấn đề khoa học liên quan đến nhiều ngành, lĩnh vực (hoặc 02 sách chuyên khảo trình bày kết quả nghiên cứu chuyên sâu, giải quyết vấn đề khoa học trong phạm vi ngành, lĩnh vực) và là tác giả chính của ít nhất 04 bài báo khoa học được công bố trên tạp chí quốc tế có uy tín, trong đó 02 bài được đăng trên tạp chí ISI có uy tín.	

XÁC NHẬN CỦA THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

...., ngày tháng năm 2024

Người thực hiện

(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu số 7.4

VIỆN HÀN LÂM
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VN
ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP HỒ SƠ CÁ NHÂN VỀ VIỆC ĐÁP ỨNG TIÊU CHUẨN NĂNG LỰC CHUYÊN MÔN NGHIỆP VỤ VÀ THÀNH TÍCH ĐỂ XÉT THĂNG HẠNG KỸ SƯ CAO CẤP

Họ và tên:

Ngày tháng năm sinh:

Mã số CDNN: ; Thời gian được bổ nhiệm

Lương hiện hưởng: Từ ngày

Đơn vị (phòng):

TT	Tiêu chuẩn, điều kiện	Minh chứng theo hồ sơ của cá nhân *(Ví dụ)*
I	**Tiêu chuẩn, điều kiện 1**	
	Được xếp loại mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong thời gian công tác năm 2023; có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp tốt; không trong thời hạn xử lý kỷ luật, không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2023
II	**Tiêu chuẩn, điều kiện 2**	
	Đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn của chức danh kỹ sư cao cấp (hạng I) theo quy định tại Điều 8 Thông tư liên tịch 24 đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư 01, Thông tư 14, trừ điều kiện về thời gian giữ hạng chức danh nghề nghiệp	
II.1	Trình độ đào tạo, bồi dưỡng	
1	Trình độ thạc sĩ trở lên phù hợp với lĩnh vực nghiên cứu	ThS hóa học
2	Có chứng chỉ bồi dưỡng chức danh nghiên cứu khoa học	KS hoặc KSC hoặc KSCC
II.2	Về năng lực chuyên môn nghiệp vụ *(Đạt 1 trong 4 các kết quả về hoạt động KHCN tại mục 1, 2, 3, 4)*	

1	Đã tham gia ít nhất 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia (hoặc chủ nhiệm ít nhất 01 nhiệm vụ cấp bộ, cấp tỉnh) được nghiệm thu ở mức đạt trở lên và chủ nhiệm ít nhất 02 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở được nghiệm thu ở mức đạt trở lên	Chủ nhiệm 01B; Chủ nhiệm 02CS
2	là tác giả của ít nhất 01 bằng độc quyền sáng chế và 01 giải pháp hữu ích được cấp bằng độc quyền và được ứng dụng trong thực tiễn	
3	làm giám đốc quản lý, chủ trì, chủ nhiệm ít nhất 01 dự án, công trình, đồ án cấp I thuộc chuyên ngành kỹ thuật và làm giám đốc quản lý, chủ trì, chủ nhiệm ít nhất 02 dự án, công trình, đồ án cấp II thuộc chuyên ngành kỹ thuật được hoàn thành, đưa vào sử dụng và phát huy hiệu quả	
4	làm chủ nhiệm, chủ trì thiết kế của ít nhất 01 dự án, công trình cấp I và làm chủ nhiệm, chủ trì thiết kế của ít nhất 02 dự án, công trình cấp II được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.	
5	Kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	Chứng chỉ CNTT cơ bản
6	Sử dụng ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí việc làm	Anh B2
III	**Tiêu chuẩn, điều kiện về thành tích để xét thăng hạng đặc cách** *(Đạt 1 trong các thành tích sau)*	
1	Được bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư (không yêu cầu về hạng chức danh nghiên cứu khoa học, chức danh công nghệ hiện giữ).	
2	Có công trình đạt Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước về khoa học và công nghệ, Giải thưởng Tạ Quang Bửu, Giải thưởng Trần Đại Nghĩa, Giải thưởng Kovalevskaia hoặc giải thưởng quốc tế về khoa học và công nghệ theo Danh mục do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành.	
3	Chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặc biệt hoặc nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia đặc biệt quan trọng theo quy định tại Điều 25 và Điều 30 Nghị định số 08/2014/NĐ-CP, được nghiệm thu ở mức đạt trở lên.	
4	Cá nhân đã được cấp bằng tiến sĩ hoặc tiến sĩ khoa học và đạt thành tích, kết quả hoạt động khoa học và công nghệ như sau: Đã tham gia thực hiện ít nhất 02 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia (hoặc tham gia thực hiện ít nhất 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia và chủ nhiệm ít nhất 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ hoặc cấp tỉnh) được nghiệm thu ở mức đạt trở lên và chủ nhiệm ít nhất 02 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở được nghiệm thu ở mức đạt trở lên	

5	Cá nhân đã được cấp bằng tiến sĩ hoặc tiến sĩ khoa học và đạt thành tích, kết quả hoạt động khoa học và công nghệ như sau: là tác giả của ít nhất 02 sáng chế được cấp bằng độc quyền và 02 giải pháp hữu ích được cấp bằng độc quyền và được ứng dụng trong thực tiễn	
6	Cá nhân đã được cấp bằng tiến sĩ hoặc tiến sĩ khoa học và đạt thành tích, kết quả hoạt động khoa học và công nghệ như sau: là giám đốc quản lý, chủ trì, chủ nhiệm ít nhất 02 dự án hoặc công trình hoặc đồ án cấp I thuộc chuyên ngành kỹ thuật và làm giám đốc quản lý, chủ trì, chủ nhiệm ít nhất 04 dự án hoặc công trình hoặc đồ án cấp II thuộc chuyên ngành kỹ thuật được hoàn thành, đưa vào sử dụng và phát huy hiệu quả	
7	Cá nhân đã được cấp bằng tiến sĩ hoặc tiến sĩ khoa học và đạt thành tích, kết quả hoạt động khoa học và công nghệ như sau: làm chủ nhiệm hoặc chủ trì thiết kế của ít nhất 02 dự án hoặc công trình cấp I và làm chủ nhiệm, chủ trì thiết kế của ít nhất 02 dự án hoặc công trình cấp II được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.	

XÁC NHẬN CỦA THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

...., ngày tháng năm 2024

Người thực hiện

(Ký, ghi rõ họ tên)